

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH**

Số: 9045/CT-TTHT
V/v: Chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH HANSOL MOLD VINA
Địa chỉ: 55 Ích Thạnh, P.Trường Thạnh, Q.9, TP Hồ Chí Minh
Mã số thuế: 0303623525

Trả lời văn bản ngày 22/8/2016 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT);

+ Tại Khoản 1, Điều 9 quy định về thuế suất 0%:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hoá, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu là hàng hoá, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

a) Hàng hóa xuất khẩu bao gồm:

...

- Các trường hợp được coi là xuất khẩu theo quy định của pháp luật:

...

+ Hàng hoá xuất khẩu tại chỗ theo quy định của pháp luật.

...”

+ Tại Khoản 2, Điều 9 quy định điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

“a) Đối với hàng hoá xuất khẩu:

- Có hợp đồng bán, gia công hàng hoá xuất khẩu; hợp đồng uỷ thác xuất khẩu;

- Có chứng từ thanh toán tiền hàng hoá xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

- Có tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này.

...”

Căn cứ Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 3 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014

của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ như sau:

“2. Các loại hóa đơn:

a) Hoá đơn giá trị gia tăng (mẫu số 3.1 Phụ lục 3 và mẫu số 5.1 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này) là loại hoá đơn dành cho các tổ chức khai, tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ trong các hoạt động sau:

- Bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ trong nội địa;
- Hoạt động vận tải quốc tế;
- Xuất vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu;
- ...”

Căn cứ quy định trên:

1/ Trường hợp Công ty là doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh: thiết kế, chế bản phim, sản xuất và sửa chữa khuôn mẫu cơ khí để phục vụ ngành sản xuất giấy và giỏ xách, theo trình bày có ký hợp đồng cung cấp khuôn mẫu cho Công ty JOOWON TECH ở Hàn Quốc và được chỉ định giao hàng cho Công ty TNHH JOOWON VINA ở Việt Nam là hình thức xuất khẩu tại chỗ. Công ty lập hóa đơn GTGT khi xuất giao hàng theo hướng dẫn tại Khoản 2a Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính và áp dụng thuế suất 0% nếu đáp ứng đủ các điều kiện tại Khoản 2a, Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

2/ Về thủ tục hải quan đối với hình thức xuất khẩu tại chỗ, Công ty thực hiện theo quy định tại Điều 86 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

3/ Về vướng mắc liên quan đến việc điều chỉnh nội dung trên Giấy phép đầu tư, đề nghị Công ty liên hệ với Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh để được hướng dẫn theo thẩm quyền.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- P.KT2;
- P.PC;
- Lưu HC; TTHT.
- 1993/16-nmquan1

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Lệ Nga